

## Chương 7

### Tiếng gọi

Với 1600 đôla mà Bắc kiếm được cho Giôn Thoócton chỉ trong vòng 5', Bắc đã giúp cho chủ mình trang trải xong 1 số nợ nần và mở được cuộc hành trình cùng với các bạn phường đi về phía Đông để tìm 1 cái mỏ vàng mất tăm tích chỉ còn lại trong truyền thuyết, mà sự tích cũng xa xăm như chính sự tích cái xứ sở này vậy. Trước kia, đã có nhiều người săn tìm cái mỏ vàng ấy; ít người tìm ra được nó; mà số người đi tìm rồi chả bao giờ trở về nữa cũng không phải là ít. Tình tiết về cái mỏ vàng mất tăm tích ấy đầy rẫy chuyện đau thương và ẩn kín sau 1 bức màn thần bí. Không kẻ nào biết được người đầu tiên phát hiện ra nó là ai. Những lời truyền miệng từ xa xưa nhất cũng đã dừng lại trước khi phanh ra mối, lần ngược đến tung tích người đó. Mở đầu câu chuyện truyền thuyết, người ta kể lại về 1 túp lều cỏ đồ nát, nó là vật đánh dấu nơi có cái mỏ vàng bí ẩn. Những kẻ thiệt mạng vì cuộc săn tìm này trong giờ phút hấp hối đã thề thốt là túp lều ấy có thực, là cái mỏ vàng ấy có thực và để làm bằng cho lời nói của họ, họ đã đưa ra cho xem những thỏi vàng thật là tuyệt vời, không có bất kỳ loại vàng nào ở các độ tuổi mà người ta đã thấy tại vùng đất phương Bắc này có thể sánh kịp.

Nhưng trong những người đang sống, chẳng có ai mang được thứ của quý ấy về nhà, mà người chết thì đã chết mất xác rồi. Do đó, Giôn Thoócton, Piti và Hendor, cùng với Bắc và nửa tá chó khác nữa, đã xông pha vào vùng phía Đông theo 1 con đường mòn họ chưa từng biết đến, để hùng thực hiện cái điều mà những đoàn người và chó khác trước họ, cũng giỏi giang như họ, đã thất bại không làm nổi. Họ đi xe trượt tuyết băng qua 70 dặm đường ngược dòng I-u-con, rồi ngoặt sang trái đi vào sông Xtiu-át, vượt qua Mayê và Mắcxêxon, và cứ tiếp tục ngược dòng cho đến khi bản thân con sông Xtiu-át chỉ còn là 1 dòng suối nhỏ xíu, len lỏi qua sườn những ngọn núi dựng đứng đánh dấu cột xương sống của lục địa Bắc Mỹ.

Giôn Thoócton không yêu cầu gì máy ở con người hoặc ở thiên nhiên. Anh không sợ hoang dã. Với 1 vốc muối và 1 cây súng, anh có thể lao vào cõi hoang vu và có thể làm ăn được ở bất cứ nơi nào và lâu đến bao nhiêu cũng được, tùy theo sở thích. Không có gì phải vội, anh cứ theo phong cách của người thổ dân da đỏ, hàng ngày vừa đi đường vừa săn bắn để kiếm cái ăn; và nếu không tìm ra cái ăn, thì cũng giống như người da đỏ, anh cứ tiếp tục đi tới, biết chắc chắn rằng chẳng chóng thì chầy thế nào anh cũng tìm ra. Vậy là trong cuộc hành trình lớn lao này vào vùng phía Đông, thực đơn là thịt cá chén ngay tại trận khi vừa săn bắn được, vật chở trên xe chủ yếu là đạn và dụng cụ, còn chương trình kế hoạch thì vạch ra thực hiện trong tương lai không hạn định.

Đối với Bắc cuộc sống như thế này thật là khoái vô cùng tận, được săn thú nhé, được bắt cá nhé, rồi lại còn được ngao du vô định qua bao miền đất lạ. Có những thời gian hàng mấy tuần liền đoàn người và chó cứ đi miết, ngày này qua ngày khác. Lại có lúc hàng mấy tuần liền họ cắm trại tại chỗ ở 1 nơi nào đó, đàn chó xả hơi đi chơi rong, còn người thì đốt lửa cho bùng và sỏi tan băng ra rồi moi thành lỗ, và cạnh hơi nóng của ngọn lửa, họ cặm cụi đãi không biết cơ man nào đất cát để tìm vàng. Có những lúc họ bị đói, nhưng có những lúc họ lại ăn uống thịnh soạn bữa trưa, mọi sự tùy thuộc vào số lượng thú săn nhiều hay ít và công việc săn bắt gặp may hay không. Mùa hè tới, người và chó đeo đồ lều lên lưng, dùng bè vượt qua những hồ nước xanh biếc giữa đồi núi, và khi xuôi khi ngược dọc các dòng sông chưa hề quen biết, trên những chiếc thuyền thoi do họ đốn gỗ trong rừng tự đẽo khoét lấy.

Ngày tháng trôi qua, đoàn người và chó cứ miết mài dần bước, vòng vèo khi tới khi lui xuyên qua cõi đất mênh mông chưa hề được đồ họa, chưa ai từng đặt chân tới hay biết đâu đã có người đến, nếu như câu chuyện về Túp Lều Mất Tích là có thực. Họ đi qua những đường phân thủy, giữa những trận bão tuyết mùa hè dữ dội, họ run cầm cập dưới ánh mặt trời nửa đêm trên những ngọn núi trọc nằm xen giữa bìa rừng và vùng tuyết vĩnh cửu, họ tụt xuống những thung lũng giữa tiết hè tràn ngập ruồi muỗi, và dưới bóng những núi băng, họ dừng lại hái những quả dâu chín mọng và những bông hoa tươi đẹp chẳng thua kém bất kỳ loại hoa quả nào mà miền đất phương Nam có thể tự hào. Mùa thu năm ấy họ lọt vào 1 vùng hồ kỳ ảo, buồn tẻ và tĩnh mịch, nơi đây xưa kia đã từng có chim trời trú ngụ, nhưng nay thì không còn sự sống, đến cả dấu vết của sự sống cũng không còn - chỉ có luồng gió ớn lạnh thổi qua, băng đang dần đóng lại ở những nơi bị che khuất, và tiếng sóng rì rào buồn man mát vỗ nhẹ vào những bãi bờ hiu quạnh.

Rồi họ lang thang suốt 1 mùa đông nữa, mò theo hướng những người đã đi qua trước đây mà dấu vết đã bị xoá sạch. 1 lần họ chợt bắt gặp 1 lô đi mở xuyên qua rừng, 1 lối mòn rất cũ, và tưởng chừng như Túp Lều Mất Tích đã ở đâu đây rất gần. Nhưng lối mòn ấy bắt đầu từ chỗ không đâu ra đâu và tận cùng ở 1 chỗ cũng không đâu ra đâu cả. Kết cục, nó vẫn là 1 điều bí ẩn, cũng như ai đã mở ra lối đi ấy và mở ra để làm gì, điều vẫn là điều bí ẩn. 1 lần khác, họ lại tình cờ phát hiện thấy 1 chiếc lán của người đi săn, từ 1 thời xa xưa, nay đã đổ nát, và giữa những mảnh chần đã mục, Giôn Thoócton tìm thấy 1 khẩu súng kíp nòng dài. Anh nhận ra đó là 1 thứ súng của Công ty Vịnh Hâtxon trong thời kỳ hạn sơ ở Vùng Tây Bắc, vào cái thời mà 1 cây súng như thế này xứng đáng với vị trí cao quý được đóng hộp bọc da hải ly đàn hoàng. Nhưng tất cả chỉ có thế - không có 1 dấu vết nào mách bảo về con người trong 1 ngày xa xưa nào đó đã dựng lên chiếc lán này và còn để lại khẩu súng trong đồng chần.

1 mùa xuân nữa lại đến, và sau khi đã lang thang mãi hết nơi này đến nơi nọ, cuối cùng họ đã tìm thấy, không phải là Túp Lều Mất Tích, mà là 1 bãi sỏi cát nông có vàng giữa 1 thung lũng rộng, trên bãi này vàng hiện ra như 1 lớp bơ nằm dưới đáy của chiếc giần dãi. Họ không đi tìm đâu xa nữa. Mỗi ngày làm việc đem lại cho họ hàng ngàn đôla vàng cốm và vàng cục đã dãi sạch, và ngày nào họ cũng làm. Vàng được đóng gói vào những chiếc túi bằng da nai, mỗi túi chứa 50 pao. Họ xếp những túi ấy thành chồng như xếp củi bên ngoài chiếc lán làm bằng cành cây bách. Nhưn những người khoẻ phi thường, họ làm việc quần quật không mệt mỏi, ngày nối ngày vùn vụt trôi qua như những giấc mơ trong khi đồng vàng của họ cứ chất cao thêm mãi.

Lũ chó chả có gì để làm ngoài việc thỉnh thoảng kéo về lán những con thú do Thoócton săn được, và Bác có những buổi nằm dài trầm ngâm hàng giờ bên đồng lửa. Bây giờ đây, khi công việc chả có bao nhiêu, thì cảnh mộng về con người lông lá chân ngắn lại hiện về với Bác thường xuyên hơn; và thường thường, giữa lúc nằm yên chớp mắt nhìn ánh lửa, Bác lại mơ thấy mình lang thang cùng con người ấy trong cái thế giới bên kia mà Bác hồi tưởng lại.

Đặc điểm nổi bật của cái thế giới kia hình như là nỗi sợ hãi. Khi Bác để ý nhìn con người lông lá ấy ngủ bên đồng lửa, đầu đặt giữa 2 gối và cái bàn tay đan lại trên đầu Bác thấy gã ngủ không yên, nhiều lần giật mình tỉnh dậy, và những lúc ấy gã thường sợ hãi nhìn chằm chằm vào bóng tối và ném thêm củi vào ngọn lửa. Nếu gã cùng Bác đi dọc bờ biển nơi gã thường nhặt sỏi hén, nhặt đầu ăn dấy, thì gã vừa đi vừa đảo mắt nhìn khắp mọi chón dè chừng những mối đe dọa ẩn nấp đâu đó, và đôi chân sẵn sàng vắt lên cổ chạy tháo thân ngay kh ivừa thấy mối đe dọa ấy lộ ra. Những khi xuyên qua rừng rậm, gã cùng Bác bước rón rén không 1 tiếng động, Bác bám gót gã: cả 2 đều cảnh giá, tỉnh táo, đề phòng, đôi tai vểnh lên, giần giật, lỗ mũi phập phồng, bởi con người này nghe và đánh hơi cũng thính chả kém gì Bác, Con người lông lá này có thể nhún mình nhảy tót lên cây, và chuyền cành đi tới phía trước cũng nhanh như đi trên mặt đất, 2 cánh tay đánh đu tung người từ cành này sang cành khác có khi cách nhau đến mười bộ, thoăn thoắt buông chỗ này bắt chỗ nọ, không bao giờ rơi ngã, không bao giờ bắt hụt. Trên thực tế, hình như gã ở trên cây cũng thoải mái chả kém gì ở trên mặt đất; và Bác mừng tượng ra trong ký ức những đêm Bác thức trắng nằm chờ dưới gốc cây, bên trên là con người lông lá đang bám chặt vào cành cây nằm ngủ.

Và có 1 thứ luôn gắn chặt với cảnh mộng về con người lông lá ấy là tiếng gọi, cái tiếng gọi cứ vang lên trong rừng thẳm. Mỗi lần nghe tiếng gọi ấy là lòng Bác tràn ngập 1 nỗi xao xuyên bồi hồi và những ham muốn kỳ lạ. Nó mang đến cho Bác 1 niềm vui mơ hồ mà thú vị, và Bác nhận thấy trong lòng mình sôi lên cuồng nhiệt bao nỗi khát khao mong muốn những điều mà Bác không rõ là điều gì. Thỉnh thoảng Bác vùng dậy chạy vào rừng đuổi theo tiếng gọi, sự tìm nó như thể nó là 1 vật có thể sờ mó được, vừa chạy vừa sửa nhẹ từng tiếng nhỏ

hoặc sủa với vẻ thách thức, tùy theo tâm trạng thay đổi từng lúc. Có lúc Bắc thọc mũi vào các tảng rêu mát lạnh bám trên thân cây hay vào lớp đất đen dưới bãi cỏ ống, và khịt khịt với vẻ vui sướng khi ngửi thấy mùi đất mỡ màng; hoặc có lúc nó nằm thu mình hàng giờ sau những thân cây đổ đầy nấm mọc, như để ẩn nấp, rình mò, giương mắt giông tai theo dõi mọi sự chuyển động và mọi tiếng thóc thách xung quanh nó. Có thể bằng cách nằm rình như vậy, nó hy vọng sẽ bắt chợt bắt gặp được cái tiếng gọi mà nó không hiểu nổi đó. Nhưng không, nó không biết tại sao nó lại làm mọi điều như vậy. Có 1 cái gì đó buộc nó phải làm thế, và nó tuyệt nhiên không lý giải được.

Nó chịu tác động của những lực thôi thúc không thể cưỡng lại nổi. Có những khi đang nằm dài vô tích sự trong khu đóng trại ngủ gà ngủ gật dưới ánh nắng ấm áp ban ngày, nó đột nhiên cất đầu, vểnh tai chăm chú lắng nghe, rồi bật dậy và lao đi, và cứ thế lao tới, lao tới mãi, hàng mấy tiếng liền, theo những lối hỏ giữa cây rừng và qua những bãi trống đầy những cụm cỏ lác. Nó thích chạy xuôi những dòng suối khô cạn, và thích rón rén theo dõi cuộc sống của chim chóc trong rừng. Có khi cả ngày liền nó nằm trong bụi rậm, từ nơi ẩn nấp này nó có thể quan sát những chú gà gô gõ nhịp liên hồi và khệnh khạng đi đi lại lại. Nhưng nó đặc biệt thích chạy trong bóng tối lơ mờ vào lúc nửa đêm mùa hạ, giông tai nghe tiếng rì rầm lắng dịu và buồn ngủ của núi rừng, dọc những tín hiệu và những âm thanh như con người đọc cuốn sách, và sục tìm cái vật huyền bí nào đó đã cất lên tiếng gọi - gọi nó đến, gọi vào mọi lúc, cả lúc đang thức, cả lúc đang ngủ.

Rồi 1 đêm nọ, nó đang ngủ bỗng giật nảy mình bật dậy, đôi mắt rục lên háo hức, cánh mũi rung động phập phồng đánh hơi, bồm lông dựng lên từng hồi như sóng cuộn. Từ trong rừng sâu vẳng tới tiếng gọi (hay có thể nói là 1 âm tiết của nó, bởi tiếng gọi có nhiều âm tiết khác nhau), minh bạch và rõ ràng hơn bao giờ hết - 1 tiếng hú kéo dài, nghe giống nhưng lại cũng không giống bất kỳ tiếng kêu nào của loài chó mà nó đã từng nghe thấy thuở trước. Bắc vọt ra khỏi khu trại đang yên giấc lặng lẽ lao vun vút đi qua các khu rừng. Tiếng hú càng gần lại, Bắc giảm dần tốc độ, thận trọng trong từng cử động, nó nhìn ra, thì kia, trước mắt nó 1 vật ngồi chồm hồm, 1 con sói xám thân dài, gầy guộc, đang rướm thẳng mình, ghéch mõm lên trời.

Bắc tới đây không hề gây ra 1 tiếng động, ấy thế mà con vật kia ngừng bật tiếng hú và đánh hơi cố tìm cách phát hiện ra nó. Bắc rón rén bước ra bãi trống, hơi rún mình xuống, toàn thân thu hết lại thành 1 khối chắc nịch, đuôi duỗi thẳng cứng đờ, chân khuyu xuống trong tư thế thận trọng khác thường. Mọi cử động của Bắc biểu hiện 1 thái độ vừa đe dọa, vừa tỏ ý muốn làm thân. Chính đó là cái kiểu hoà hoãn tạm thời nhưng chứa đựng sự đe dọa, nó là dấu hiệu đặc trưng của những cuộc chạm trán giữa những con dã thú trên đường đi săn mồi. Nhưng con chó sói vội vàng bỏ chạy khi vừa trông thấy Bắc, Bắc phóng theo, nhảy những bước dài

điên cuồng quyết ra sức đuổi kịp hắn. Bắc dồn hắn vào 1 cái lối cụt, giữa lòng 1 nhánh suối con, nơi có những gốc cây ken nhau dày chi chít chặn nghẽn đường. Con sói quay ngoắt lại, trụ trên 2 chân sau để xoay mình theo kiểu của Jô và mọi con chó étkimô khác khi bị còng đường, gầm thét và lông dựng đứng, 2 hàm răng vậ nhanh vào nhau liên tiếp.

Bắc không tiến công, chỉ lượn vòng bao quanh hắn đón chặn hắn lại với thái độ tỏ ý muốn làm thân. Con sói nghi hoặc và sợ hãi: bởi Bắc to gấp 3 hắn, đầu hắn chỉ vừa chạm vai Bắc. Nhè lúc Bắc sơ hở, hắn vọt ra ngoài phóng đi. Thế là cuộc săn đuổi lại tiếp tục. Hết lần này đến lần khác, hắn lại bị Bắc đuổi dồn vào nơi cùng đường, rồi sự việc lại cứ diễn đi diễn lại như cũ, mặc dù hắn ở trong tình trạng yếu thế, mà nếu hắn không yếu thế thì Bắc cũng không dễ gì đuổi kịp hắn. Hắn cứ chạy cho đến khi thấy đầu của Bắc nhô lên đến ngang sườn hắn là hắn quay ngoắt lại giữ không cho Bắc chạm vào hắn, để rồi lại vọt ra bỏ chạy ngay khi chớp được cơ hội đầu tiên.

Nhưng cuối cùng, cuộc đuổi bám dai dẳng của Bắc đã được đền đáp. Con chó sói thấy đối phương không có ý gì muốn hại hắn, rút cuộc đã hít mũi với Bắc. Thế là chúng đánh bạn với nhau, và đùa giỡn bên nhau với cái vẻ hay hốt hoảng và có phần rụt rè mà thú dữ thường biểu hiện ra bên ngoài, làm người ta có thể nhầm không rõ bản chất hung dữ của chúng. Sau khi nó đùa với nhau 1 lát, con chó sói bỏ đi, ung dung chạy những bước dài nhún nhẩy nhịp nhàng với 1 cung cách tỏ ra hắn đang nhằm đi tới 1 nơi nào đó. Hắn lại tỏ ý với Bắc là hắn muốn Bắc cùng đến nơi đó với hắn, và chúng chạy bên nhau trong bóng tối mờ mờ, ngược suốt theo lòng suối, đi vào hẻm núi nơi con suối chảy ra, và vượt qua đường phân thủy hoang vắng nơi con suối bắt nguồn.

Qua sườn dốc bên kia đường phân thủy, chúng ta xuống 1 vùng bằng phẳng, có những dải rừng lớn và nhiều khe suối, và cứ thế mãi miết chạy qua các dải rừng ấy hết giờ này sang giờ khác. Mặt trời lên cao và khí trời ấm dần. Bắc vui sướng như ngây như dại. Nó biết thế là cuối cùng nó đã đáp lại tiếng gọi, nó đang chạy bên cạnh kẻ anh em ruột thịt chốn núi rừng, và phía chắc chắn là nơi xuất xứ của tiếng gọi. Nhưng ký ức tự thưở cổ xưa đang kéo về với nó nhanh chóng và lòng nó đang náo nức với những ký ức ấy, cũng giống những điều thực tại mà chính các ký ức xa xưa ấy là cái bóng lồng theo. Nó đã sống những giây phút như thế này thưở trước, đâu đó trong cái thế giới kia mà nó đang lờ mờ hồi tưởng lại, và giờ đây nó lại được sống những giây phút như vậy, tự do chạy thênh thênh giữa cõi thiên nhiên khoáng đãng, dưới chân là mặt đất còn tinh khôi nguyên vẹn, và trên đầu là bầu trời mở rộng bao la.

Chúng dừng lại bên 1 dòng suối róc rách chảy để uống nước. Và khi dừng lại, Bắc sực nhớ tới Giôn Thoóctơn. Nó ngồi xuống tại chỗ, con sói tiếp tục đi tới trước, lại quay lại với Bắc, hít mũi với Bắc và làm những động tác như để khuyến khích Bắc. Nhưng Bắc quay đằng sau

và từ từ lui trở về theo lối cũ. Trong gần 1 tiếng đồng hồ, con chó hoang anh em chạy lui theo bên cạnh Bắc, vừa chạy vừa khe khẽ kêu ư ử, rồi hấn ngòi xuống héch mồm lên trời, tru lên 1 tiếng dài. Tiếng tru sao mà thê thảm, Bắc cứ tiếp tục mãi miết chạy trở về không quay lại, nó nghe tiếng hú kia mỗi lúc 1 nhỏ dần, nhỏ dần rồi mất hút ở phía sau xa.

Giôn Thoócton đang ăn bữa tối thì Bắc lao vào khu trại và nhảy bổ vào anh trong 1 cơn lốc thương yêu như điên như dại, đẩy anh lật nhào, trèo lên người anh liếm mặt anh, ngoạm lấy bàn tay anh - chơi cái trò ông tướng ngốc, như Giôn Thoócton thường mệnh danh cho lối biểu thị ấy - còn Thoócton thì ôm lấy nó lắc, đảo tới đảo lui và rửa yêu nó.

Trong suốt 2 ngày đêm, Bắc không rời khu trại đến nửa bước, không hề để Giôn Thoócton rời khỏi tầm mắt của nó. Nó quán quít quanh anh trong khi anh làm việc, chăm chú quan sát anh khi anh ăn, đưa mắt trông theo anh chui vào chăn đi ngủ, và chờ đón nhìn anh buổi sáng thức dậy từ trong chăn chui ra.

Nhưng sau 2 ngày ấy, tiếng gọi trong rừng sâu lại bắt đầu vang lên thúc giục khẩn thiết hơn bao giờ hết, Bắc lại bồn chồn trở lại, đầu óc lại tư tưởng đến hình ảnh con chó hoang anh em, đến vùng đất tươi đẹp đầy sức quyến rũ bên kia đường phân thủy, và đến cái buổi chạy sóng đôi bên nhau qua những dải rừng rộng lớn. Thế là lần nữa, nó lại lao vào rừng lang thang hết nơi này đến nơi khác, nhưng kẻ anh em chồn hoang đã không trở lại với nó nữa, và mặc dù có chú ý lắng tai nghe suốt nhiều đêm dài thao thức, tiếng hú nào nùng kia không còn bao giờ cất lên trở lại.

Nó bắt đầu ngủ đêm ngoài rừng và có khi đến mấy ngày liền nó bỏ đi khỏi khu trại. 1 lần nó vượt qua đường phân thủy ở đầu nguồn nước và chạy xuống vùng đất có nhiều cây to, và nhiều khe suối, tại đó nó lang thang trong suốt 1 tuần để tìm kiếm dấu vết của kẻ anh em nơi hoang dã, nhưng vô vọng. Nó vừa đi vừa săn mồi để ăn, và trên đường nay đây mai đó nó khoan thai chạy những bước dài nhún nhảy nhịp nhàng hình như không bao giờ biết mệt. Nó săn bắt cá hồi trong 1 dòng suối rộng đang trút ra đầu đây nơi biển cả, và cạnh dòng suối này nó giết chết 1 con gấu đen to lớn. Con gấu này cũng đang bắt cá như nó thì bị muối xúm lại đốt mù cả mắt, và giữa lúc này thì Bắc bị tấn công. Gấu ta đã gặm thét dữ dội phóng qua rừng rậm bỏ chạy, nom thật khủng khiếp nhưng hoàn toàn bất lực. Mặc dù vậy, cuộc chiến đấu cũng khá gay go, và trận đánh quyết liệt này đã khơi dậy hết những tàn dư tiềm tàng cuối cùng của tính hung dữ truyền lại bên trong Bắc. Và 2 ngày sau, khi Bắc trở lên bên con vật nó đã giết chết, nhìn thấy khoảng chục con chồn gulô đang tranh giành nhau ăn xác con mồi, nó đã xông vào đánh lũ chồn chạy tan tác bỏ lại 2 con gục xuống đấy không còn bao giờ biết tranh giành gì nữa.

Tính thêm khát máu tươi đã trỗi dậy bên trong Bắc mạnh hơn bao giờ hết. Nó đã thành 1 kẻ chuyên giết chóc, 1 vật săn mồi, sống bằng thịt những vật sống đang đi lẻ loi và cô thế, nhờ ở chính sức mạnh và sự dũng cảm của bản thân mình, tồn tại oanh liệt bằng chiến thắng trong 1 môi trường cứu địch, mà ở đó chỉ có kẻ mạnh mới tồn tại. Do tất cả những điều ấy, trong lòng nó phát sinh 1 niềm kiêu hãnh lớn lao về bản thân mình, niềm kiêu hãnh này truyền lan như 1 sự nhiễm lây sang phần vật chất của cơ thể nó. Niềm kiêu hãnh ấy tự phô bày trong mọi động tác của nó, thể hiện rõ ràng trong lối vận động của từng cơ bắp, diễn đạt minh bạch như lời nói trong cung cách đi đứng của nó, và làm cho bộ lông dày lông lầy của nó như có phần thêm lông lầy. Nếu không có mấy đốm nâu lác lõng ở mõm nó và phía trên đôi mắt, và cái vệt lông trắng chạy dọc ở chính giữa ức nó, thì người ta rất có thể nhầm tưởng nó là 1 con chó sói khổng lồ, lớn hơn cả con nhất của dòng họ nhà sói. Nó kế thừa được cái vóc và trọng lượng của bố nó thuộc nòi Xanh Bécna nhưng chính là mẹ nó, thuộc nòi chó chăn cừu, đã di truyền lại cái hình dáng cho tầm vóc ấy và trọng lượng ấy. Mõm nó là cái mõm dài của nòi sói, chỉ khác là nó lớn hơn mõm của bất kỳ con chó sói nào; và cái đầu của nó đích thị là hình dạng 1 cái đầu chó sói phóng đại.

Cái khôn ranh của nó là cái khôn ranh của loài sói, 1 thứ khôn ranh man rợ; cái thông minh của nó là cái thông minh của nòi chó chăn cừu kết hợp với cái thông minh của nòi Xanh Bécna; và tất cả những cái đó cộng với kinh nghiệm đã thu lượm được trong trường đời hung bạo nhất, đã biến nó thành 1 sinh vật cũng ghê gớm như bất kỳ thứ sinh vật nào lang thang giữa nơi hoang dã. Là 1 nòi ăn thịt, ngày ngày sống bằng thịt ăn sống nuốt tươi ngay khi săn bắt được, Bắc đang trong thời kỳ phát triển rực rỡ nhất, ở ngọn triều cao của cuộc đời mình, tràn trề sức mạnh và khí thế. Mỗi khi Giôn Thoócton lướt bàn tay vuốt ve dọc sống lưng nó, thì từng sợi lông đã tích đầy từ điện bị chạm vào liền phóng điện phát ra những tiếng tanh tách nhỏ theo bàn tay vuốt tới. Mỗi 1 bộ phận, từ bộ não đến cơ thể, từ mô thần kinh đến thớ thịt, đều được làm cho thích ứng với độ nhạy bén cao nhất; và giữa tất cả các bộ phận ấy, có 1 sự cân bằng và điều chỉnh cho ăn ý đến mức hoàn hảo. Khi bắt gặp 1 cảnh tượng, tiếng động hoặc sự việc gì đòi hỏi phải phản ứng, nó lập tức phản ứng nhanh như chớp. Để chống lại 1 cuộc tấn công hoặc để tấn công, 1 con chó étkimô bật nhảy nhanh là thế, vậy mà Bắc còn bật nhảy nhanh gấp đôi. Thời gian để nó nhìn thấy 1 chuyển động hoặc để nghe thấy 1 tiếng gì đó, rồi phản ứng, tất cả chỉ trong chớp mắt, còn ngắn hơn cả thời gian cần thiết cho bất kỳ con chó nào khác để cho kịp nhìn thấy hoặc nghe thấy. Nó vừa nhận thức, vừa quyết định, vừa phản ứng cùng 1 lúc. Thực ra thì 3 hoạt động nhận thức, quyết định và phản ứng là kế tiếp nhau; thế nhưng khoảng cách thời gian giữa các việc ấy đều vô cùng ngắn ngủi nên có vẻ như 3 việc diễn ra đồng thời. Các bắp thịt của nó thừa ứ sinh lực, sẵn sàng bật nảy lao vào hành động, nhạy như những lò xo thép. Sự sống trào dâng trong mình nó như 1 ngọn triều tung bùng, hân hoan, sôi sục, dâng lên mãi đến mức tưởng chừng như có thể làm nó vỡ

tung ra từng mảnh trong trạng thái ngây ngất thoát bung ra khỏi bản thân mình, để dòng sinh lực kia tuôn trào tràn trề hào phóng ra khắp mọi nẻo của cõi đời.

-Chưa bao giờ có 1 con chó như nó! - 1 hôm Giôn Thoócton đã phải thốt lên như vậy, trong khi anh cùng các bạn phường dõi theo Bắc đang bước ra khỏi khu trại.

-Khi ông Tào đúc ra nó thì cái khuôn bị vỡ - Piti tiếp lời.

-Ôi lạy Chúa! Tôi cũng nghĩ như các anh vậy đó - Hendor xác nhận.

Họ nhìn thấy nó bước ra khỏi khu trại, nhưng họ không nhìn thấy sự biến đổi đột ngột và ghê gớm đã diễn ra ngay khi nó vừa khuất trong màn bí mật của núi rừng. Đến nơi đó là nó không bước ra nữa. Ngay tức khắc nó biến thành 1 vật của hoang dã, len lén luồn tới nhẹ nhàng, bước chân êm như mèo, trở thành 1 cái bóng đen thấp thoáng lướt qua, khi ẩn khi hiện giữa những bóng đen khác. Nó biết cách lợi dụng mọi vật che khuất, trườn sát bụng xuống đất như con rắn, và cũng như con rắn, nó biết cách xuất kỳ bất ý bật nhảy vọt lên tấn công. Nó có thể lôi cổ 1 chú gà gô từ trong tổ ra, giết chết 1 con thỏ đang ngủ, và chộp gọn giữa lưng chừng không khí những chàng sóc chuột bé nhỏ đang vọt lên nhưng chỉ vì chậm chân có 1 tích tắc nên chưa kịp bám được vào thân cây leo lên chạy thoát. Cả cá lợi trong vũng trồng không phải là quá nhanh đối với nó; mà hải ly luôn be bờ đập đập cũng không phải là quá cảnh giác đề phòng đến nỗi nó không tóm được. Nó giết các thú vật khác là để ăn thịt, chứ không phải để đùa giỡn; nhưng ăn những vật gì tự nó giết được thì nó vẫn thích hơn. Do vậy, có 1 thứ tình nghịch ngám ngàm trogn hành động của nó, và nó rất khoái cái trò lên tới sát nách những chú sóc, rồi đến khi chắc chắn là nó chộp được chúng ngon ơ, chúng không tài nào thoát được thì nó lại tha cho chúng, làm cho các chú sóc hoảng sợ hết hồn hết vía leo tót lên ngọn cây, chí chóc mãi.

Mùa thu đã tới, nai sừng Bắc Mỹ xuất hiện nhiều hơn, chuyển dần xuống phía dưới để đón mùa đông ở những thung lũng thấp, nơi khí hậu đỡ khắc nghiệt hơn. Bắc đã hạ được 1 con nai choai lạc đàn. Nhưng nó lại hết sức thèm muốn những con môi to hơn và ghê gớm hơn, và 1 hôm nó đã bắt gặp được 1 con đúng như nó mong ước tại đường phân thủy ở đầu ngọn suối. 1 đàn 20 con nai sừng đã từ vùng đất có nhiều cây to và khe suối kéo sang, và chúa tể đầu đàn là 1 gã nai đực to lớn. Gã này đang trong cơn thịnh nộ dữ tợn, và với thân hình sừng sừng đứng cao hơn sáu bộ, gã quả là 1 đối thủ ghê gớm mà Bắc có thể mơ ước. Gã nai được hất tới đảo lui bộ sừng to lớn xoè thành hình chân vịt, chĩa ra 14 mũi và dang rộng đến 7 bộ từ mút bên này sang mút bên kia. Khi nhìn thấy Bắc, đôi mắt ti hí của gã rục lên 1 ánh lửa ác độc và quyết liệt; và gã rống lên giận dữ.



ở 1 bên thân của gã, ngay phía trước sườn, thò ra đoạn đuôi của 1 mũi tên cắm lông chim, thì ra chính vì cái này mà gã sinh ra điên giận đến như vậy.

Được sự dắt dẫn của cái bản năng truyền lại từ những ngày săn bắt trong thế giới nguyên thủy xa xưa, Bắc tìm cách tách con nai đực kia ra khỏi đàn. Đó không phải là việc dễ. Bắc vừa sủa vừa nhảy nhót quanh quần trước mặt gã nai đực, vừa vẫy ngoài tầm của bộ sừng to lớn và bộ móng loe kinh khủng chỉ cần bổ cho nó 1 đòn thôi là đủ làm nó đi đứt. Không thể nào dứt ra khỏi cái vật tai tác nguy hiểm có răng nanh kia để mà tiếp tục đi, gã nai đực nổi những cơn điên giận đến cực điểm. Những lúc nổi điên lên, gã lao vào tấn công Bắc, nhưng Bắc láu cá rút lui, dù gã leo theo bằng cách giả vờ làm ra vẻ như không thể nào chạy thoát nổi. Nhưng mỗi khi gã nai vì vậy mà tách ra xa khỏi đàn, thì lại có 2 3 con nai đực khác trẻ hơn quay lui xông vào tấn công Bắc, giúp cho gã nai đực bị thương có thể trở lại theo đàn.

Có 1 thứ tính kiên nhẫn của hoang dã - rất bền bỉ không biết mệt mỏi, gan lì như chính bản thân sự sống vậy - thứ tính kiên nhẫn đã giữ cho con vật chờ môi im phăng phắc từ giờ này sang giờ khác như trong thời gian vô tận: con nhện giữa cái mạng tơ, con rắn trong tư thế cuộn vòng, con báo tại nơi mai phục; cái thứ kiên nhẫn này là thuộc tính của sự sống khi sự sống săn bắt 1 sự sống khác làm thức ăn cho mình; và thứ kiên nhẫn này cũng là thuộc tính của Bắc khi Bắc bám riết bên sườn đàn nai, cản trở làm chậm cuộc hành quân của chúng, chọc tức những con nai đực trẻ, quấy rầy những con nai cái với lũ nai choai lẻo đẻo theo sau, và làm cho gã nai đực bị thương kia phát điên lên trong cơn thịnh nộ bất lực. Trong suốt nửa ngày trời, sự việc cứ thế tiếp diễn, Bắc tăng cường độ của mình lên gấp bội, tấn công từ mọi phía, vây bọc lấy đàn nai trong 1 cơn lốc đe dọa, tìm cách tách nạn nhân của nó ra khỏi đàn mỗi khi gã vừa kịp trở lại nhập bọn với lũ nai đàn, làm hao kiệt dần sự kiên nhẫn của những sinh vật bị săn vốn không bền bỉ được bằng sự kiên nhẫn của những sinh vật đi săn.

Ngày tàn dần và ông mặt trời tụt xuống nơi yên nghỉ của mình phía chân trời Tây Bắc (mấy hôm nay bóng tối đã lại quay về nơi đây, và đêm mùa thu kéo dài 6 tiếng). Những chàng nai đực trẻ mỗi lúc 1 miễn cưỡng hơn trong việc quay lui hỗ trợ cho gã nai đầu đàn bị vây hãm. Mùa đông đang lan xuống dần, thúc chúng mau chân đi tới những rẻo đất thấp hơn, và lại chúng thấy hình như chúng không bao giờ có thể tổng khứ đi được cái sinh vật không hề biết mệt mỏi kia đang kim chân chúng lại. Hơn nữa không phải là tính mệnh của cả đàn hay tính mệnh của lũ nai đực trẻ bị đe dọa, mà chỉ có 1 thành viên của đàn bị đòi nộp mạng, điều đó không đáng quan tâm bằng chính cái mạng của chúng, và thế là cuối cùng chúng bằng lòng nộp món tiền mãi lộ ấy.

Khi bóng hoàng hôn trùm xuống, gã nai đực già đứng lặng, đầu cúi thấp, đưa mắt dõi theo những bạn cùng đàn - những nàng nai cái mà gã đã thân thuộc, những bé nai con mà gã đã

sinh ra, những chàng nai trẻ mà gã đã thống lĩnh - trong khi chúng lóng ngóng bước gập trong ánh chiều đang mờ dần. Gã không thể chạy theo bởi vì trước mũi gã cái mối đe dọa khủng khiếp có răng nanh không thương xót kia vẫn cứ nhảy nhót, không chịu buông tha gã. Gã nặng đến hơn 600 ký, gã đã sống 1 cuộc đời dài và dững mãnh, đầy chiến đấu và vật lộn, thế mà cuối cùng gã lại đối mặt với cái chết nơi hàm răng của 1 sinh vật mà cái đầu vượt chưa qua khuỷu đầu gối to lớn của gã.

Từ lúc đó, suốt đêm suốt ngày, Bắc không bao giờ rời khỏi con mồi của mình, không bao giờ cho nó 1 giây phút nào nghỉ ngơi, không bao giờ để cho nó gặm được tí lá cây nào hoặc tí chồi non nào của những cây bulô và liễu mới mọc. Bắc cũng không để cho gã nai bị thương có 1 cơ hội nào để làm dịu cơn khát cháy họng. Trong tình cảnh tuyệt vọng, gã nai thường đột nhiên vùng chạy những thoi dài. Những lúc ấy Bắc không tìm cách chặn gã lại, mà cứ ung dung chạy những bước dài nhún nhảy nhàng bám sát gót gã, hài lòng với kiểu chơi cái trò ấy, rồi khi gã nai đứng lặng thì nó nằm xuống nghỉ, khi gã cố gắng tìm cách để ăn hoặc uống thì nó tấn công gã ác liệt.

Cái đầu to tướng mỗi lúc 1 gục xuống thấp hơn dưới bộ ngực đồ sộ, và bước chạy lóng ngóng mỗi lúc 1 yếu dần đi. Gã đã phải đứng lặng hồi lâu, mũi chúc xuống đất, đôi tai chán nản sụp xuống ủ rũ; và Bắc nhờ đó có thêm thời gian để bản thân mình kiểm nước uống và nghỉ xả hơi. Giữa những lúc này, trong khi nằm thở hổn hển, chiếc lưỡi đỏ tươi thè dài và đôi mắt đan chặt vào con nai đực to lớn, Bắc bỗng cảm thấy hình như có 1 sự thay đổi nào đó đang diễn ra trên bộ mặt của mọi vật. Nó cảm thụ được 1 sự xáo động mới lạ truyền lan qua miền này. Trong thời gian lũ nai sừng kéo đến nơi đây, có những loài khác của sự sống cũng đang kéo đến. Cả rừng cây, khe suối, và cả không khí nữa, hình như đều đang phập phồng vì sự có mặt của những loài đó. Bắc hoàn toàn tin vào các tín hiệu mạch lạc rằng những loài đó đã xuất hiện, không phải bằng mắt nhìn, hay tai nghe, hay mũi ngửi mà bằng 1 thứ giác quan khác tinh tế hơn. Quả là nó chẳng nghe thấy gì, chẳng nhìn thấy gì, thế nhưng nó vẫn nhận ra là miền đất này có cái gì khang khác, có những vật lạ đang hoạt động và đang đi lung lay khắp nơi; và nó quyết định sẽ tìm hiểu xem sao sau khi kết thúc cái việc đang làm dở.

Cuối cùng, đến hết ngày thứ 4, nó hạ được con nai to lớn đồ gục. Suốt 1 ngày và 1 đêm, nó ở lại đó bên con mồi nó đã giết được, ăn thịt nai rồi ngủ, quanh đi quẩn lại tại chỗ. Thế rồi, sau khi đã được nghỉ ngơi, tỉnh táo khoan khoái và sung sức, nó quay đầu trở về khu trại với Giôn Thoócton. Nó sải chân, nhảy những bước dài nhún nhảy thoải mái, cứ thế chạy miết từ giờ này sang giờ khác, không bao giờ phải lúng túng tìm lối đi giữa tầng tầng lớp lớp rối rắm phức tạp của núi rừng, nhằm thẳng hướng về trại qua mọi miền đất lạ, à xác định phương hướng với 1 sự tin chắc chính xác đáng để cho con người và chiếc kim nam châm của mình phải lấy làm hổ thẹn.

Càng đi tới, Bắc mỗi lúc 1 nhận thấy rõ hơn sự xáo động mới lạ trong miền này. Khắp nơi đang có 1 sự sống nào đó khác với sự sống đã từng có ở đây trong suốt mùa hè qua. Không còn chỉ là tin vào sự kiện đó qua 1 sự cảm thụ tinh tế và huyền bí nữa. Kia lũ chim chóc đang bàn tán về điều đó, những chú sóc đang kháo nhau xôn xao và cả làn gió nhẹ nữa cũng đang thì thào mách bảo. Đã mấy lần Bắc dừng lại, hít những hơi dài giữa luồng không khí tươi mát buổi sáng, và đọc thấy 1 tín hiệu truyền đến khiến nó càng vọt tới gấp bước nhanh hơn. Trong lòng nó nặng trĩu 1 cảm giác là có 1 mối tai họa sắp xảy ra; và khi nó vượt qua đường phân nước cuối cùng rồi tụt xuống khoảng thung lũng dẫn về phía khu trại, nó tiến tới 1 cách thận trọng hơn.

Cách khu trại 3 dặm, nó chợt thấy 1 lối mòn mới, khiến cho lông cổ nó cuộn lên như sóng và dựng ngược. Cái lối mòn ấy dẫn thẳng tới phía trại, tới phía Giôn Thoócton, Bắc hồi hả chạy, vừa phóng nhanh vừa lén lút giấu mình, mọi dây thần kinh căng thẳng, cảnh giác chú ý đến vô vàn chi tiết đang thuật lại 1 câu chuyện - gần như đến lúc kết thúc. Giác quan của mũi nó tường thuật cho nó 1 bước đi qua của cái sự sống mới lạ mà nó đang bám đuôi theo sát gót. Nó để ý thấy sự im lặng đầy ý nghĩa của núi rừng. Cuộc sống của chim chóc đã vắng teo. Những chú sóc đã lẫn trốn đi đâu cả. Nó chỉ thấy có mỗi 1 chú - 1 chú sóc xám mượt mà, nằm bẹp gí dán mình vào 1 cành cây khô cũng màu xám, trông chú như là 1 phần của cành cây ấy, như 1 cái bướu gỗ nhô lên trên thân gỗ.

Trong khi Bắc lướt tới âm thầm như 1 cái bóng mũi nó bỗng nhiên bị giật mạnh sang 1 bên như thể có 1 lực thực sự nào đó đã chộp lấy và kéo sang. Nó vội bám theo cái mùi mà nó vừa đánh hơi thấy, lặn vào 1 bụi rậm và nhìn thấy Ních. Ních đã chết sau khi lết được vào đó, xác nằm nghiêng, 1 mũi tên xuyên qua thò cả đầu và đoạn đuôi cắm lổn chim ra 2 bên mình nó.

Chạy thêm độ được khoảng 100 mã, Bắc bắt gặp 1 trong những con chó kéo xe mà Thoócton đã mua ở Đoxân. Con chó này đang vật vã trong cơn giãy chết ngay trên vệt đường mòn. Bắc chạy vòng qua bên nó không dừng lại. Từ phía khu trại vẳng đến tiếng lao xao của nhiều giọng người, khi trầm khi bổng trong 1 điệu hát đều đều ê a. Trườn lên phía trước đến rìa bãi trống, Bắc chợt thấy Hendor nằm sấp mặt xuống đất, trên mình tua tủa những mũi tên trông như con chim. Ngay lập tức, Bắc đảo mắt về phía vốn có chiếc lán làm bằng cành bách, và thốt nhìn thấy 1 cảnh tượng khiến cho lông trên cổ và vai nó bật thẳng lên dựng đứng. 1 con diên giện không thể nén nổi bùng lên trong đầu nó. Nó gầm lên 1 tiếng hung tợn và khùng khiếp, mà bản thân không hay biết là mình đã để bật ra tiếng gầm như vậy. Đây là lần cuối cùng trong đời nó Bắc đã để cho xúc cảm lấn lút mất khôn ranh và lý trí. Chính vì lòng thương yêu nồng cháy của nó đối với Giôn Thoócton nên nó không tự chủ nổi.

Bọn người da đỏ thuộc bộ tộc Yhét được nhảy múa quanh đồng đồ nát của chiếc làn làm bằng cành bách bồng nghe 1 tiếng rỗng ghê rợn và nhìn thấy 1 con vật đâm bổ vào chúng, 1 loại thú vật chúng chưa từng nhìn thấy bao giờ. Đó là Bắc, 1 luồng bão tố giận dữ biểu hiện thành sự sống, lao mình vào chúng trong 1 cơn cuồng loạn chỉ quyết huỷ diệt. Nó nhảy xổ vào 1 tên mà nó thấy là nổi bật nhất (đó chính là thủ lĩnh của đám người Yhét), cắn rách toang cổ họng y cho đến khi máu ùng ục tuôn ra như suốt từ mạch máu cổ bị xé nát. Bắc không dừng lại để tiếp tục nhay xé tên này, mà cứ vọt tới, vừa phóng qua vừa cắn xe, thêm 1 bước nữa là xé rách toang thêm 1 tên thứ 2. Không có gì chống lại được nó. Nó cứ thế nhào lộn ngay giữa bọn chúng, cắn toạc, xé nát, huỷ diệt, chuyển động vùn vụt, khủng khiếp, bất chấp những mũi tên mà chúng bắt loạn xạ vào nó. Thực tế là vì những động tác của bắc nhanh đến mức không thể lường được và vì bọn người da đỏ dồn đông lại tùm tùm với nhau rồi bời cả lên, nên những mũi tên chúng phóng ra đều bắn cả vào người nhau; và 1 ngọn giáo trong tay 1 gã trai trẻ nhắm phóng vào Bắc, trong khi Bắc đang lao giữa không trung lại cắm phập vào ngực 1 tên khác, mũi giao đâm mạnh đến nỗi nó xuyên hẳn qua thò ra sau lưng tên này. Thế là bọn người Yhét rú lên khiếp đảm, kinh hoàng tháo chạy vào rùm, vừa chạy vừa kêu ầm lên là Hung Thần hiện hình.

Và quả thực Bắc là quỷ dữ hiện thân, điên giận bám sát gót chúng và quật ngã chúng như quật ngã hươu nai trong khi chúng chạy bán sống bán chết qua giữa rừng cây. Thậ là 1 ngày thảm khốc đối với bọn người Yhét. Chúng bỏ chạy tan tác ra khắp nơi trong miền, mãi đến 1 tuần sau bọn sống sót mới tập hợp lại được trong 1 thung lũng thấp hơn và điếm xem ai còn ai mất. Còn Bắc, sau khi truy đuổi đến chán chê mệt mỏi, nó quay trở về khu trại tiêu điều hoang vắng. Nó tìm thấy xác Pti bị giết ngay trong giây phút bất ngờ đầu tiên giữa lúc anh còn nằm trong chăn. Dấu vết của cuộc vật lộn tuyệt vọng của Thoócton còn in rành rành trên mặt đất, và Bắc đánh hơi theo từng chi tiết của cuộc vật lộn ấy cho đến tận mép 1 cái nơ sâu. Ven bờ ao là xác của Xkít, đầu và 2 chân trước chúi ngập trong nước trung thành với chủ cho đến phút cuối cùng. Chính trong cái ao này đây, làn nước lầy bùn và vẩn đục vì đất gột ra từ các máng đãi vàng chắc chắn đang che kín cái mà nó chứa đựng, và chính nó đang chứa đựng Giôn Thoócton không sai. Bởi vì Bắc đánh hơi theo vết của anh đến tận mặt nước này, và đến đây là hết, không còn 1 dấu vết nào từ đây đi chỗ khác nữa.

Suốt ngày Bắc ủ ê thân thờ bên bờ ao hoặc bồn chồn đi lang thang quanh quần giữa khu trại. Cái chết, 1 sự ngừng cử động, 1 sự mất đi khỏi cuộc sống của vật đang sống, Bắc biết như vậy, và Bắc biết là Giôn Thoócton đã chết. Cái chết đó để lại 1 nỗi trống trải lớn trong lòng nó, phần nào giống như cơn đói, nhưng là 1 nỗi trống trải gây đau đớn, đau đớn mãi, mà thức ăn nuốt vào bao nhiêu cũng không lấp kín được. Đôi lúc, khi nó đứng lại lặng ngắm những xác chết của bọn người Yhét, nó quên được nỗi đau đớn đi; những lúc ấy nó cảm thấy 1 niềm tự hào lớn về bản thân mình - lớn hơn bất kỳ niềm tự hào nào mà nó đã từng cảm thấy. Xưa

nay, nó đã giết chết con người, loại con thịt cao quý hơn tất cả, và nó đã giết được mặc dầu có luật của dùi cui và răng nanh. Nó tò mò ít hít các xác chết. Chúng chết sao mà dễ dàng thế! Giết 1 con chó étkimô còn khó hơn giết chúng. Chúng chẳng xứng là đối thủ của Bắc tí nào cả, nếu không có những mũi tên ngọn giáo, dùi cui của chúng. Từ nay trở đi nó sẽ không sợ gì chúng nữa, trừ khi chúng cầm trong tay những mũi tên, những ngọn giáo, những dùi cui.

Màn đêm buông xuống, 1 mặt trăng tròn vành vạch nhô cao vượt khỏi vòm cây lên giữa bầu trời, ánh trăng trải dần xuống cho đến khi mặt đất chan hoà 1 ánh bạc ma quái. Cùng với bóng đêm vừa đến, trong khi quanh quần thần thờ đau buồn cạnh bờ ao, Bắc bỗng nhận thấy 1 thứ xao động khác của sự sống mới lạ trong rừng, khác với sự xao động của bọn người Yhét. Nó đứng dậy, lắng nghe và đánh hơi. Từ xa văng vẳng vọng lại 1 tiếng kêu lanh lảnh, rồi 1 loạt tiếng kêu cũng lanh lảnh như vậy đồng thanh nối theo. Trong giây lát, những tiếng kêu đó dần dần gần lại và to lên. 1 lần nữa, Bắc lại nhận ra ngay, đó là những tiếng mà Bắc đã từng nghe trong cái thế giới trước kia, cái thế giới vẫn còn dai dẳng bám diết lấy ký ức của nó. Nó bước ra chính giữa bãi trống và lại lắng tai nghe. Đúng rồi, chính là cái tiếng gọi ấy, cái tiếng gọi có nhiều âm tiết đang vang lên với 1 sức quyến rũ và bức bách mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Và cũng hơn bao giờ hết, Bắc sẵn sàng tuân theo tiếng gọi, Giôn Thoócton đã chết rồi. Mỗi dây ràng buộc cuối cùng đã đứt. Con người và những đòi hỏi của con người không còn giữa nó lại được nữa.

Trên đường săn đuổi món mồi sống, cùng trong lúc bọn người Yhét cũng đang săn đuổi món mồi thịt ấy bày sới bám theo bên sườn đàn nai di trú, cuối cùng đã từ vùng đất có nhiều cây to và nhiều khe suối kéo sang rồi tràn vào thung lũng của Bắc. Như 1 dòng nước lũ màu ánh bạc, chúng đổ vào bãi trống chan hoà ánh trăng. Chính giữa bãi trống, Bắc đứng yên lặng như 1 pho tượng, chờ chúng đến. Chúng kính sợ, bởi Bắc đứng đấy trông sừng sững im lặng quá, to lớn quá. 1 giây lát ngập ngừng chững lại, cho đến khi 1 con táo tợn nhất trong lũ sới chồm thẳng vào Bắc. Nhanh như chớp Bắc đón đánh, cắn gãy cổ đối thủ. Rồi nó lại đứng yên như cũ, không máy may cử động, con sới bị hạ lặn lộn giẫy chết đằng sau nó. 3 con sới khác liên tiếp dồn dập cố xông vào; nhưng con này tiếp con khác lại phải lùi ra, máu tuôn xối xả từ những vết toạc ở họng hoặc ở vai chúng.

Thế là đủ để kích động cả bày sới ồ ạt lao tới, hỗn loạn, dồn đông lại, lộn xộn ngáng trở nhau vì cả bày đều hăm hở muốn hạ con mồi. Sự nhanh nhẹn và lạ lùng kỳ diệu của Bắc thật là lợi hại cho Bắc lúc này. Trụ vào 2 chân sau, liên tục tấp, liên tục xé, nó đối phó với khắp mọi phía cùng 1 lúc, dàn ra 1 thế trận rõ ràng là không bị phá vỡ, bởi nó quay lộn và phóng giữ hết bên này sang bên nọ nhanh như chớp. Nhưng để ngăn không cho chúng đến phía sau nó, nó buộc phải lùi dần, xuống quá bờ ao rồi vào lòng 1 con suối, cho đến khi đứng lại sát 1

vách sỏi cao. Nó men vách sỏi dịch đến 1 cái góc vuông do những người trong đoàn của Thoócton đào ra trong lúc tìm vàng và trong cái góc ấy nó bám trụ lại để chống giữ, 3 phía đều được che đỡ, chỉ còn phải đương đầu với phía trước.

Và nó đã đương đầu giỏi đến nỗi chỉ sau nửa tiếng đồng hồ, lũ sói phải chịu thua lùi lại. Những cái lưới thè dài, những chiếc nanh nhe ra trắng nõn đầy vẻ hung ác dưới ánh trăng. 1 số con nằm xuống, ngẩng đầu, tai vểnh về phía trước; 1 số con khác đứng thẳng quan sát Bắc; lại có những con xuống tớp nước uống ở dưới ao. Bỗng 1 con sói thân dài, gầy guộc lông xám, thận trọng tiếng lên với 1 dáng bộ thân thiện, và Bắc nhận ra kẻ anh em nơi hoang dã đã cùng chạy sóng đôi với Bắc suốt 1 đêm và 1 ngày hôm nọ. Hấn khe khẽ kêu ư ừ, và khi Bắc cũng ư ừ đáp lại, chúng hít mũi nhau.

Rồi 1 con sói già, có vẻ dữ tợn và đầy vết sẹo chiến đấu, bước tới. Bắc nhếch mép chuẩn bị lên tiếng gầm gừ, nhưng lại thôi, và hít mũi với gã. Thế là gã sói già ngồi xuống, ghéch mõm lên vừng trăng, cất cao tiếng hú dài của loài sói. Những con sói khác cũng ngồi xuống và hú theo. Bây giờ thì tiếng gọi đến với Bắc đã rõ ràng, với những âm sắc không thể nào nhầm lẫn được Bắc cũng như chúng, ngồi xuống và cất tiếng hú. Dứt tiếng, Bắc bước ra khỏi cái góc của mình. Bầy sói xúm lại quanh nó, hít hít nó với thái độ nửa thân thiện, nửa dữ tợn. Rồi những con đầu bầy cất cho tiếng gọi bầy, và bật dậy, phóng vào rừng. Cả bầy sói đồng thanh kêu lên, cất bước nhịp nhàng nối theo sau. Và Bắc chạy theo chúng, sóng đôi bên con sói hoang anh em, vừa chạy vừa cất tiếng kêu theo.

Đến đây, câu chuyện về Bắc đáng ra có thể kết thúc. Năm tháng trôi qua chưa nhiều lắm thì bỗng những người Yhét nhận ra 1 sự đổi thay ở loài soi xám trong rừng cho thấy 1 số con có những đốm nâu trên đầu và mõm, có 1 vết lông trắng chạy dọc xuống giữa ức. Nhưng có 1 điều còn đáng chú ý hơn, là những người Yhét kháo nhau về 1 con Chó Thần luôn chạy dẫn đầu bầy sói. Họ kính sợ con Chó Thần này, vì nó khôn ranh hơn họ, ăn trộm các thứ ở các lán trại của họ trong những mùa đông khắc nghiệt, đánh cắp những đồ dùng của họ, giết chết chó của họ, và coi thường cả những người thợ săn dũng cảm nhất của họ.

Chưa hết, câu chuyện còn diễn biến xấu hơn. Thợ săn có kẻ ra đi rồi không trở về trại nữa, mà thợ săn cũng đã có kẻ mà bà con trong bộ lạc tìm thấy xác giữa rừng, họng bị xé rách toang 1 cách thảm khốc, và trên mặt tuyết xung quanh các xác chết còn hẳn những vết chân sói to hơn bất kỳ vết chân sói nào mà họ đã từng thấy. Mỗi độ thu về, khi những người Yhét bám theo bước chân di trú của đàn nai, thì có cái thung lũng nọ là họ không bao giờ dám bén mảng tới. Và đàn bà có kẻ đã mặt ử mày châu khi quanh bếp lửa người ca truyền miệng về sự thể làm sao mà Hung Thần đã chọn cái thung lũng kia làm nơi trú ngụ.

Tuy nhiên, vào những ngày hè, vẫn có 1 kẻ đến thăm cái thung lũng ấy người Yhét không hay biết. Đó là 1 gã sói to lớn, khoác bộ áo lông đẹp lộng lẫy trông gã giống mà lại cũng không giống tất cả những con sói khác. Gã đi 1 mình, từ vùng đất tươi đẹp có nhiều cây to sang đây, rồi chạy xuống 1 cái bãi trống giữa rừng. Nơi đây có 1 dòng suối màu vàng chảy ra từ những chiếc túi da nai đã mục nát rồi biến hút vào lòng đất, cỏ dài mọc đan qua và rêu xanh lan đầy che kín màu vàng của nó khuất dưới ánh mặt trời, và nơi đây gã trầm ngâm đứng lặng hồi lâu, rồi rú lên 1 tiếng hú dài và thảm thiết, trước khi gã ra đi.

Nhưng không phải bao giờ gã cũng đi 1 mình. Khi những đêm đông dài kéo về và lũ sói bám theo mỗi thặng xuống những thung lũng thấp, người ta có thể nhìn thấy gã chạy dẫn đầu bầy dưới ánh trăng nhợt nhạt hoặc trong ánh bắc cực quáng mờ ảo, nhảy những bước dài phi thường vượt hẳn bầy cùng bầy từ cổ họng to lớn của gã phát ra âm thanh vang dội khi gã hát lên 1 bài ca của thế giới hoang sơ, bài ca của bầy sói.

**Hết**